

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH AN GIANG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: **33/2018/DS-ST**

Ngày 17/4/2018.

Về việc: “*Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hồ Hoàng Huy Hùng**;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Đinh Văn Diện**;

2. Ông **Phan Minh Quốc**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Thị Cẩm Xuyên**, Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham dự phiên tòa:*
không tham gia.

Vào ngày 17 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, An Giang mở phiên tòa xét xử công khai vụ kiện dân sự thụ lý số **299/2017/TLST-DS** ngày 25/12/2017, về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2018/QĐST-DS ngày 26/3/2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Hoàng A**, sinh năm 1984; (có mặt)

Nơi cư trú: Số 07/1 khóm H, phường M, thành phố L, An Giang.

2. Bị đơn:

2. 1. Anh **Trần Trung H**, sinh năm 1988; (vắng mặt)

2. 2. Chị **Nguyễn Thị Phương T**, sinh năm 1989; (vắng mặt)

2. 3. Ông **Trần Minh D**, sinh năm 1958; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp M, xã Đ, huyện S, An Giang.

(Vắng mặt các bị đơn, đã tổng đạt hợp lệ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn anh **Nguyễn Hoàng A** ngày 25/12/2017 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa có nội dung như sau: Vào ngày 12/9/2017 anh **Trần Trung H** có hỏi vay của anh **Nguyễn Hoàng A** số tiền là 550.000.000đ, thỏa thuận vài ngày sau sẽ trả lại và

tính lãi xuất khi thanh toán, tuy nhiên đến hạn anh H không thực hiện theo thỏa thuận nên có đến nhà yêu cầu trả nợ thì vợ chồng anh Trần Trung H, chị Nguyễn Thị Phương T lại cam kết đến ngày 16/11/2017 sẽ trả số tiền trên. Đến hạn thì vợ chồng chỉ trả được 50.000.000đ, còn lại 500.000.000đ thì vợ chồng chị T, anh H và cha ruột là ông Trần Minh D viết cam kết sẽ trả hoàn tất số nợ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày 25/11/2017 nhưng cho đến nay chỉ trả được thêm số tiền 200.000.000đ và hiện tại còn nợ lại 300.000.000đ.

Nay anh Nguyễn Hoàng A yêu cầu các bị đơn là anh Trần Trung H, chị Nguyễn Thị Phương T và ông Trần Minh D có trách nhiệm liên đới trả lại số tiền là 300.000.000đ và trả làm một lần, không yêu cầu tính lãi.

** Về phía các bị đơn anh Trần Trung H, chị Nguyễn Thị Phương T và ông Trần Minh D thì:* Tòa án đã nhiều lần gửi Thông báo, giấy mời đến Tòa án để tạo điều kiện cho gặp phía nguyên đơn trong vụ án để hòa giải và đối cH các khoản nợ nhưng tất cả các lần anh H, chị T và ông Dũng đều vắng mặt không lý do. Qua thu thập chứng cứ xác định được rằng anh Trần Trung H, chị Nguyễn Thị Phương T và ông Trần Minh D có hộ khẩu tại Ấp M, xã Đ, huyện S, An Giang và hiện tại vẫn có mặt tại địa phương; Các giấy tờ của Tòa án tổng đạt thông qua Thừa phát lại thì các bị đơn có ký nhận nhưng vẫn không có mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ kiện và được thẩm tra tại phiên tòa, qua tranh luận công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận xét như sau:

Về tố tụng:

[1] Đây là tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản thuộc khoản 3 Điều 26, căn cứ Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của BLTTDS năm 2015 thì Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn thụ lý đúng thẩm quyền. Tại phiên tòa, các bị đơn anh Trần Trung H, chị Nguyễn Thị Phương T và ông Trần Minh D vắng mặt không lý do nhưng đã tổng đạt hợp lệ, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa theo quy định.

Về nội dung:

[2] Theo biên nhận nợ ngày 25/11/2017 có nội dung: “Ông Trần Minh D và con trai là Trần Trung H có mượn số nợ của anh Nguyễn Hoàng A 500.000.000đ; Đồng thời có cam kết trong thời hạn 15 ngày sẽ thanh toán số nợ”. Cũng theo tờ cam kết ngày 30/11/2017 có nội dung: “Anh Trần Trung H và vợ là Nguyễn Thị Phương T cam kết trả số tiền 200.000.000đ trong ngày 01/11, số còn lại sẽ thanh toán trong thời gian từ ngày 12/11 đến ngày 16/11”; Theo phía anh Nguyễn Hoàng A xác định 02 biên nhận và tờ cam kết này là do vợ chồng anh H, chị T và ông Dũng viết và ký tên sau khi vay số tiền 550.000.000đ đến hạn không trả, mặc dù cam kết như trên nhưng đến nay còn nợ 300.000.000đ và yêu cầu phải thanh toán dứt điểm. Trong khi đó, từ khi Tòa án thụ lý vụ kiện, tổng đạt

thông báo cho các bị đơn nhưng cho đến nay tất cả bị đơn là anh Trần Trung H, chị Nguyễn Thị Phương T và ông Trần Minh D đều không có ý kiến phản bác và cũng không cung cấp được bất kỳ chứng cứ nào khách quan nào để chứng minh đã thanh toán xong số nợ. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, cần chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Hoàng A là buộc các bị đơn là anh Trần Trung H, chị Nguyễn Thị Phương T và ông Trần Minh D có trách nhiệm liên đới trả số nợ theo yêu cầu là 300.000.000đ.

[3] Theo quy định tại khoản 1 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015 quy định: “Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả”. Lẽ ra, các bị đơn còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thanh toán nhưng phía nguyên đơn anh Nguyễn Hoàng A không yêu cầu, đây là sự tự nguyện và có lợi cho các bị đơn nên được chấp nhận và Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[4] *Về án phí, lệ phí sơ thẩm:* Do anh Trần Trung H, chị Nguyễn Thị Phương T và ông Trần Minh D bị buộc liên đới trách nhiệm trả nợ nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92; Điều 147, Điều 179, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- *Xử:* Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Hoàng A. Buộc anh Trần Trung H, chị Nguyễn Thị Phương T và ông Trần Minh D có trách nhiệm liên đới trả cho anh Nguyễn Hoàng A số tiền đã vay tổng cộng là 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng).

- *Về án phí, lệ phí sơ thẩm:*

+ Anh Trần Trung H, chị Nguyễn Thị Phương T và ông Trần Minh D phải chịu chung 15.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

+ Anh Nguyễn Hoàng A không phải chịu án phí nên được hoàn lại 7.500.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo phiếu thu số 0000856 ngày 25/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, An Giang.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền

lỗi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lỗi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho các đương sự có mặt tham dự phiên tòa biết có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người vắng mặt tại phiên tòa hoặc vắng mặt khi tuyên án (có lý do chính đáng) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh An Giang.
- VKSND H.Thoại Sơn.
- Chi cục THADS H.Thoại Sơn.
- Các đương sự (Để thi hành).
- Lưu văn phòng.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa